

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày 07-02-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 197/2024/TLST-HS ngày 18/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 24/01/2025 đối với các bị cáo:

1. Lương Hoàng Đ, sinh năm 1988 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 1, phường H (nay là phường C), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/12/2010, Công an phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000đồng về hành vi: “*Đánh nhau*”. Ngày 15/6/2017, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 33 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/05/2019; bị tạm giữ ngày 05/9/2024; tạm giam từ ngày 14/9/2024 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Xuân C, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 11, phường T (nay là phường C), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân K và bà Lại Thị S; có vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/6/2011, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000đồng về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị tạm giữ ngày 05/9/2024; tạm giam từ ngày 14/9/2024 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ M, phường H (nay là phường C), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/9/2024, Nguyễn Hoài N gọi điện thoại cho Lương Hoàng Đ hẹn đến nhà Đ để chơi điện tử. Trong lúc ngồi nói chuyện tại phòng ngủ nhà Đ, Nam hỏi Đ: “*Anh còn không, để em sáu trăm*”, hiểu ý N hỏi mua 600.000đồng tiền ma túy nên Đ đồng ý rồi lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra một túi nilon bên trong có chứa nhiều viên ma túy loại hồng phiến, Đ lấy 08 viên hồng phiến đưa cho N rồi bảo N để số tiền 600.000đồng xuống nền phòng ngủ cho Đ. Sau đó, N tự lấy một chiếc bình nhựa hình trụ tròn và chiếc bật lửa Đ thường dùng để sử dụng ma túy ngửa có sẵn trong phòng ngủ sử dụng hết số ma túy vừa mua được của Đ. Thấy N sử dụng ma túy, Đ cũng lấy ma túy ngửa của mình ra sử dụng cùng với N. Quá trình sử dụng ma túy, Đ và N chỉ sử dụng chung chiếc bình nhựa dùng để hút ma túy ngửa, Đ và N đều tự lấy chiếc bình để sử dụng ma túy, không ai mời, đưa dụng cụ hay châm thuốc để phục vụ cho ai cả. Khoảng 15 phút sau, Khi Đ và N đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam đến kiểm tra, phát hiện vi phạm nên bắt giữ quả tang và tiến hành lập biên bản theo quy định.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra xác định: Trước đó ngày 01/9/2024, Lương Hoàng Đ đi đến khu vực dốc Bảo Lộc 1 thuộc phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý thì gặp một người đàn ông không quen biết chạy xe ôm, Đ hỏi và mua được của người này 50 viên hồng phiến với giá 3.000.000đồng. Đ đã mang số hồng phiến mua được về nhà cất giấu mục đích để đem bán kiếm lời và sử dụng. Đến khoảng 13 giờ ngày 03/9/2024, Đ gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Nguyễn Xuân C nói: “*Để cho anh hai triệu năm trăm nghìn đồng ngửa mang qua cho anh*”. Hiểu ý Đ hỏi mua 2.500.000đồng tiền ma túy loại hồng phiến, C đồng ý và bảo Đ chuyển khoản số tiền 2.500.000đồng vào số tài khoản 1015135758 của C tại Ngân hàng Vietcombank, sau khi nhận được tiền do Đ chuyển khoản, C gọi điện hẹn với Đ: “*Ra đoạn đường Minh Khôi*” rồi lấy 50 viên ma túy hồng phiến bỏ vào trong túi nilon màu trắng, miệng túi có viền kẹp zip cầm theo đi ra chỗ hẹn để bán ma túy cho Đ. Khi nhìn thấy Đ đứng trước cửa siêu thị Minh Khôi trên đường Nguyễn Viết Xuân thuộc tổ 12 phường Trần Hưng Đạo (nay là phường Châu Cầu), thành phố Phủ Lý, C đi đến đưa túi ma túy cho Đ rồi đi về. Sau khi mua được ma túy của C, Đ đã mang về đồ dòn, trộn lẫn với số ma túy đã mua trước đó ngày 01/9/2024 rồi đựng chung trong một túi nilon, miệng túi có kẹp zip màu đỏ, đem cất giấu để bán kiếm lời và để sử dụng.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- Thu giữ của Lương Hoàng Đ: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp zip, kích thước: (5x3)cm, bên trong có 83 viên nén hình trụ tròn màu đỏ và 01 túi nilon

màu trắng, miệng túi có kẹp zip, kích thước: (1,5x2)cm, bên trong có 07 viên nén hình trụ tròn màu đỏ tại nền phòng ngủ nhà Đại được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; số tiền 600.000đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu vàng dạng Iphone 6S; 01 bình nhựa hình trụ tròn cao 15cm, giữa thân bình có cắm 01 ống hút dài khoảng 20cm được bẻ cong vuông góc và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ.

- Thu giữ của Nguyễn Xuân C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax màu xanh.

- Thu giữ mẫu nước tiểu của Lương Hoàng Đ, Nguyễn Xuân C và Nguyễn Hoài N được niêm phong trong chai nhựa ký hiệu NT01, NT02 và NT03.

Tại Kết luận giám định số 692/KL-KTHS ngày 12/9/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 8,810 gam, loại Methamphetamine”*.

Tại Kết luận giám định số 693/KL-KTHS ngày 12/9/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu ký hiệu NT01, NT02 và NT03 gửi giám định”*.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-PL ngày 17/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lương Hoàng Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Xuân C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với các bị cáo Lương Hoàng Đ và Nguyễn Xuân C, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 256, Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Hoàng Đ; áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân C; áp dụng chung các điều 35, 38, 47, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các bị cáo:

- Hình phạt chính: Xử phạt Lương Hoàng Đ từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp chung hình phạt từ 12 năm đến 13 năm tù. Xử phạt Nguyễn Xuân C từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Lương Hoàng Đ 10.000.000đồng; phạt tiền Nguyễn Xuân C 7.000.000đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lương Hoàng Đ và Nguyễn Xuân C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo Lương Hoàng Đ và Nguyễn Xuân C đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; biên bản kiểm tra, khai thác dữ liệu tài khoản ngân hàng trong điện thoại di động; kết luận giám định về ma túy; lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/9/2024, trong phòng ngủ của mình tại số nhà C, đường T, phường H (nay là phường C), thành phố Phủ Lý, Lương Hoàng Đ bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang bán trái phép 600.000 đồng chất ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Hoài N và cất giữ trái phép 8,810 gam chất ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời, đồng thời Lương Hoàng Đ còn để cho Nguyễn Hoài N sử dụng trái phép chất ma túy ngay trong phòng ngủ của mình. Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định trước đó khoảng 13 giờ ngày 03/9/2024, tại khu vực trước cửa Siêu thị Minh Khôi thuộc tổ 12, phường Trần Hưng Đạo (nay là phường Châu Cầu), thành phố Phủ Lý, Nguyễn Xuân C đã bán trái phép cho Lương Hoàng Đ 50 viên ma túy loại Methamphetamine với giá 2.500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Hoàng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung: “*Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân đều nghiện ma túy và có nhân thân xấu; bị cáo Lương Hoàng Đ từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “*Đánh nhau*” và bị kết án phạt tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Nguyễn Xuân C từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” (đều đã được xóa án tích và hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ở mức độ rất nghiêm trọng và nghiêm trọng, đều đã xâm phạm đến chính sách, các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy, trực tiếp là các hoạt động mua, bán, tàng trữ, sử dụng chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe con người và làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm. Các bị cáo đều là những người đã từng bị kết án hoặc bị xử lý hành chính về tội phạm, hành vi vi phạm liên quan đến ma túy nhưng đã không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm do cố ý thể hiện bản chất coi thường pháp luật, đều thực hiện việc mua, bán trái phép chất ma túy với số lượng lớn. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm từng bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu mới có đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều thực hiện tội phạm với mục đích vụ lợi, kiếm lời bất chính. Do vậy, việc áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền áp dụng chung đối với các bị cáo là cần thiết, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và hiệu quả răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Do bị cáo Lương Hoàng Đ bị xét xử cùng 01 lần về nhiều tội phạm khác nhau nên sau khi quyết định hình phạt đối với từng tội danh, Tòa án sẽ tổng hợp hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về tình tiết khác của vụ án:

7.1. Đối với Nguyễn Hoài N là người đã mua trái phép chất ma túy của bị cáo Lương Hoàng Đ ngày 05/9/2024 để sử dụng, sau đó đã sử dụng hết số ma túy mua được ngay tại phòng ngủ của Đại, quá trình điều tra do xác định bản thân Nguyễn Hoài N chưa bị kết án về các tội phạm ma túy, cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên hành vi của N chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật Hình sự, Cơ quan điều tra

đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Nguyễn Hoài N là phù hợp.

7.2. Đối với bà Nguyễn Thị P (mẹ đẻ bị cáo Lương Hoàng Đ) là chủ sở hữu hợp pháp căn nhà C, đường T, phường H (nay là phường C), thành phố Phủ Lý, quá trình điều tra do xác định bà P không biết về việc bị cáo Lương Hoàng Đ đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hoài N và cho N sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại phòng ngủ của Đ trong căn nhà của bà nên Cơ quan điều tra đã không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà P là có cơ sở.

7.3. Đối với người đàn ông chạy xe ôm khoảng 50 tuổi ở khu vực dốc Bảo Lộc 1 thuộc phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý theo bị cáo Lương Hoàng Đ khai là người đã bán trái phép chất ma túy cho Đ ngày 01/9/2024, quá trình điều tra do không xác định được đặc điểm nhân thân, lai lịch của người này, ngoài lời khai của bị cáo ra thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra chưa có đủ cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án là có căn cứ.

7.4. Về khối lượng chất ma túy Nguyễn Xuân C đã bán trái phép trong vụ án: Do quá trình điều tra, Lương Hoàng Đ khai nhận: Ngày 01/9/2024, Đ mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực dốc Bảo Lộc 1 thuộc phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý 50 viên ma túy loại hồng phiến và đã sử dụng hết 02 viên, sau đó ngày 03/9/2024 Đại tiếp tục mua của Nguyễn Xuân C 50 viên ma túy loại hồng phiến, do thấy số ma túy hồng phiến mua được của C cùng loại giống với số ma túy mà Đ đã mua trước đó về màu sắc, hình dáng, kích thước nên Đ đã mang về nhà đồ dòn, trộn lẫn với số ma túy mua được trước đó, đựng chung trong một túi nilon miệng túi có kẹp zip để đem bán kiếm lời và để sử dụng. Khi bị bắt giữ quả tang ngày 05/9/2024, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Đ 90 viên ma túy loại hồng phiến đựng trong 02 túi nilon màu trắng và Đ không thể phân biệt, xác định được đâu là số ma túy đã mua của C và đâu là số ma túy đã mua của người đàn ông trước đó nên không xác định được cụ thể khối lượng chất ma túy loại Methamphetamine mà Nguyễn Xuân C đã bán trái phép cho Đ ngày 03/9/2024 là bao nhiêu. Cơ quan điều tra căn cứ khối lượng chất ma túy thực tế đã thu giữ và tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong vụ án để kết luận điều tra và đề nghị truy tố Nguyễn Xuân C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[8] Về tiền do phạm tội mà có: Đối với số tiền 2.500.000đồng Nguyễn Xuân C có được do bán trái phép chất ma túy cho Lương Hoàng Đ ngày 03/9/2024, đã được Đ chuyển khoản vào số tài khoản 1015135758 của C tại Ngân hàng Vietcombank, quá trình điều tra xác định C đã rút số tiền này ra khỏi tài khoản và sử dụng chi tiêu hết cho mục đích cá nhân, hiện tại trong tài khoản này không còn tiền. Xét thấy, đây là khoản tiền do phạm tội mà có nên sẽ truy thu đối với bị cáo Nguyễn Xuân C số tiền này để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án:

9.1. Đối với 01 điện thoại di động dạng Iphone 6S thu giữ của Lương Hoàng Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax thu giữ của Nguyễn Xuân C, quá trình điều tra đã xác định đó là những tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp

của các bị cáo, được các bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội trong vụ án nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

9.2. Đối với số tiền 600.000đồng thu giữ của bị cáo Lương Hoàng Đ là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

9.3. Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói; 01 bình nhựa hình trụ tròn cao 15cm, thân bình có cắm ống hút và 01 chiếc bật lửa ga là những vật Nhà nước đã quy định cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251, khoản 1 Điều 256, Điều 55 của Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo Lương Hoàng Đ; khoản 1 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Xuân C; các điều 35, 38, 47, 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 và các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án áp dụng chung đối với các bị cáo:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Hoàng Đ phạm các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt bị cáo Lương Hoàng Đ 10 (*mười*) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và 03 (*ba*) năm tù về tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Lương Hoàng Đ phải chấp hành chung hình phạt là 13 (*mười ba*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 05/9/2024.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 06 (*sáu*) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 05/9/2024.

1.3. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền các bị cáo Lương Hoàng Đ, Nguyễn Xuân C mỗi người 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Truy thu số tiền do phạm tội mà có: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân C phải giao nộp lại số tiền 2.500.000đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) do phạm tội mà có để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (*một*) điện thoại di động màn hình cảm ứng dạng Iphone 6S có vỏ màu vàng, số IMEI:3561400094420662; 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, số IMEI: 35370397103586 và số tiền 600.000đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*).

3.2. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong số 692/KTHS, mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, mặt sau phong bì có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam; 01 (một) phong bì đã niêm phong số 739/KTHS, mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT04*”, mặt sau phong bì có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 18/12/2024; Ủy nhiệm chi số 123 lập ngày 25/12/2024 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam.

4. Án phí: Buộc các bị cáo Lương Hoàng Đ và Nguyễn Xuân C mỗi người nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn